TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2024/DSST
Ngày: 24-7-2024
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Hằng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Công Quyền.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Nhã, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 116/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2024/QĐST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín; trụ sở chính: 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh B, chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh Tây Ninh kiêm trưởng phòng giao dịch Hòa Thành; người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thanh B: Ông Huỳnh Hùng S, chức vụ: Phó phòng giao dịch Hòa Thành, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín; địa chỉ liên hệ: Số 57, đường Hùng Vương, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hữu Quốc T, sinh năm: 1997; địa chỉ: Số 492, khu phố Long Tân, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ KIỆN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 3 năm 2024, quá trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín ông Huỳnh Hùng S trình bày:

Ngày 08/08/2022, ông Nguyễn Hữu Quốc T đã đề nghị với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín- PGD Hòa Thành (viết tắt là Ngân hàng Sacombank Hòa Thành) ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng. Ngày 16/08/2022, Sacombank Hòa Thành phát hành thẻ tín dụng cho ông T, cụ thể như sau: Loại thẻ: Thẻ tín dụng nội địa Family; Số tài khoản thẻ: 3638435218; Hạn mức sử dụng 60.000.000 đồng; Ngày lập bảng sao kê ngày 15 hàng tháng. Lãi suất lúc phát hành thẻ:31.20%/năm (2.6%/tháng) (Lãi suất thay đổi theo từng thời kỳ và được Ngân hàng Sacombank niêm yết tại www.sacombank.com.vn).

Ngày 15/09/2022, ông T thực hiện giao dịch với số tiền 59.100.000 đồng. Theo sao kê chi tiết từ ngày 15/08/2022 đến ngày 24/07/2024, diễn biến dư nợ như sau: Kỳ 15/07/2023 là kỳ cuối cùng ông T có thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Sacombank. Dư nợ cuối kỳ của tháng 7/2023 là 60.735.778 đồng. Tiền lãi trong hạn, phí liên quan, phí trể hạn từ kỳ tháng 8; 9; 10/2023 là 7.202.983 đồng. Kỳ 15/11/2023 toàn bộ dư nợ chuyển sang nợ xấu, tiền lãi quá hạn từ kỳ 15/11/2023 đến 24/07/2024 là 26.590.397 đồng.

Tính đến ngày 24/07/2024, ông T còn nợ thẻ như sau: Dư nợ gốc: 60.735.778 đồng; Lãi trong hạn 7.202.983 đồng; Lãi quá hạn: 26.590.397 đồng. Tổng cộng: 94.529.158 đồng, số làm tròn 94.529.000 đồng.

Yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông T phải trả cho Ngân hàng Sacombank tổng số tiền là 94.529.000 đồng. Đồng thời ông T phải trả tiền lãi phát sinh sau ngày 24/07/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại đơn đề nghị kiêm hợp đồng.

Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho ông T nhưng vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành trình bày:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Ông T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

- Đề nghị hướng giải quyết: Căn cứ Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Sacombank đối với ông T. Buộc ông T thanh toán cho Ngân hàng Sacombank số tiền vốn vay theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, tiền lãi tính đến ngày 24-7-2024 là

94.529.000 đồng và lãi suất đến khi tất nợ. Án phí dân sự sơ thẩm ông T phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Kiến nghị khác: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện Ngân hàng Sacombank yêu cầu anh Nguyễn Hữu Quốc T, sinh năm: 1997; địa chỉ: Số 492, khu phố Long Tân, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trả số tiền vốn vay và lãi suất tính đến ngày 24-7-2024 là 94.529.000 đồng. Đây là vụ kiện "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành được quy định tại Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ông Sơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do. Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện: Ngân hàng Sacombank khởi kiện yêu cầu ông T trả số tiền vốn vay, tiền lãi tính đến ngày 24-7-2024 là 94.529.000 đồng. Tài liệu, chứng cứ là Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, bảng tính lãi và các tài liệu, chứng cứ khác Ngân hàng Sacombank nộp cho Tòa án. Ông T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không lên Tòa án để hòa giải. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Sacombank là có căn cứ.

[4] Nhận xét, quan điểm và đề xuất nêu trên của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành là có căn cứ.

[5] Về án phí: Ông T phải chịu 4.726.000 đồng án phí sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với ông Nguyễn Hữu Quốc T.

Buộc ông Nguyễn Hữu Quốc T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền vốn vay, tiền lãi tính đến ngày 24-7-2024 là 94.529.000 (chín mươi bốn triệu năm trăm hai mươi chín nghìn) đồng. Trong đó, tiền vốn vay là 60.736.000 (sáu mươi triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn)

đồng, tiền lãi tính đến ngày 24-7-2024 là 33.793.000 (ba mươi ba triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 2165439 ngày 08/8/2022 mà các bên đã ký kết.

3. Về án phí:

- Ông Nguyễn Hữu Quốc T phải chịu 4.726.000 (bốn triệu bảy trăm hai mươi sáu nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín 2.056.000 (hai triệu không trăm năm mươi sáu nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0010995 ngày 01-4-2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp .

Nơi nhận:
- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSND. thị xã Hòa Thành;
- CCTHADS. thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Dương Thị Bích Hằng